

Số: 1790/QĐ-UBND

Khoái Châu, ngày 30 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn mới để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu (vị trí số 01)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về thi hành Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 về việc quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 về việc quy định chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 1471/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2014 về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định thu hồi đất theo khoản 3 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013; số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc ban hành quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020–2024; số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc ban hành quy định một số trường hợp cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 120/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Khoái Châu;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện Khoái Châu về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (K) làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn mới để đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu (vị trí số 01);

Căn cứ Thông báo số 251/TB-STC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Tài chính về đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại các loại cây trồng, vật nuôi phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 09/TB-SXD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Sở Xây dựng về đơn giá bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc, di chuyển mô mã và các công trình xây dựng khác khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Công văn số 489/STC-QLGCS&DN ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Sở Tài chính về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 345/TTr-TNMT ngày 23 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn mới để đầu tư quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu (vị trí số 01), cụ thể như sau:

1. Diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án:

Tổng diện tích thu hồi: **6.360,9m²** (Sáu nghìn ba trăm sáu mươi chín mét vuông) đất của hộ gia đình, cá nhân và đất công ích do UBND xã quản lý.

Trong đó:

+ Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK): 6.318,1m²

Trong đó có: 1.066,3m² đất BHK của hộ gia đình cá nhân.

5.251,8m² đất BHK do UBND xã quản lý.

+ Đất thủy lợi (DTL): 4,9m²

+ Đất giao thông (DGT): 37,9m²

- Vị trí thu hồi đất tại các thửa đất số 1248, 1249, 1250, 1251 thuộc tờ bản đồ địa chính số 06; các thửa đất số 74, 75, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 76, 85 tờ bản đồ số 07; thửa 100, tờ bản đồ số 25; thửa 13, tờ bản đồ số 24 tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

2. Mục đích thu hồi đất:

Để thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn mới đầu tư quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu (vị trí số 01).

3. Dân cư, lao động trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng:

- Số hộ gia đình, cá nhân: 14 hộ.

4. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ:

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên: số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc ban hành quy định một số trường hợp cụ thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm

2019 về việc ban hành quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 – 2024;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu về việc phê duyệt phương án giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu (vị trí số 01);

Căn cứ Thông báo số 251/TB-STC ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Tài chính về đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại các loại cây trồng, vật nuôi phục vụ công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 09/TB-SXD ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Sở Xây dựng về đơn giá bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc, di chuyển mồ mả và các công trình xây dựng khác khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2024;

Căn cứ Công văn số 489/STC-QLGCS&DN ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Sở Tài chính về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

5. Hình thức bồi thường, hỗ trợ và biện pháp giải quyết việc làm cho các đối tượng có đất bị thu hồi:

5.1. *Hình thức bồi thường, hỗ trợ:* Trả bằng tiền mặt.

5.2. *Biện pháp giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương:* Không có.

6. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích thu hồi:

6.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất giao theo Nghị quyết 03 của các hộ gia đình, cá nhân (BHK):

- Tổng diện tích được giao theo Nghị quyết 03 của các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi là 1.066,3 m². Áp dụng các quy định hiện hành:

+ Kinh phí bồi thường về đất:

$$1.066,3 \text{ m}^2 \times 80.000 \text{ đ/m}^2 = 85.304.000 \text{ đ} \quad (1)$$

+ Kinh phí hỗ trợ chuyển đổi nghề:

$$(1.066,3 \text{ m}^2 \times 80.000 \text{ đ/m}^2) \times 3 \text{ lần} = 255.912.000 \text{ đ} \quad (2)$$

+ Kinh phí hỗ trợ đào tạo, học nghề:

$$1.066,3 \text{ m}^2 \times 3.000 \text{ đ/m}^2 = 3.198.900 \text{ đ} \quad (3)$$

+ Kinh phí hỗ trợ đời sống hộ bị thu hồi 30 - 100% diện tích đất: 0 đ (4)

+ Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cây trồng, hoa màu, tài sản trên đất là: 115.912.000đ

(5)

- Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất được giao theo Nghị quyết 03 của các hộ gia đình, cá nhân:

$$(6.1) = (1) + (2) + (3) + (4) + (5) = 460.326.900 \text{ đ}$$

6.2. Kinh phí hỗ trợ đối với diện tích đất giao thông, thủy lợi do UBND xã Tứ Dân quản lý: $37,9 \text{ m}^2 + 4,9 \text{ m}^2 = 42,8 \text{ m}^2$

Kinh phí hỗ trợ đối với đất giao thông, thủy lợi (DGT, DTL) do UBND xã Tứ Dân quản lý:

$$(6.2) = 42,8 \text{ m}^2 \times 80.000 \text{ đ/m}^2 = 3.424.000 \text{ đ}$$

6.3. Kinh phí hỗ trợ đối với đất công ích do UBND xã Tứ Dân quản lý:
5.251,8 m²

$$(6.3) = 5.251,8 \text{ m}^2 \times 80.000 \text{ đ/m}^2 = 420.144.000 \text{ đ} \quad (1)$$

+ Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cây trồng, hoa màu trên đất công ích là: 10.060.000đ

(2)

$$(6.3) = (1) + (2) = 430.204.000 \text{ đ}$$

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với tổng diện tích thu hồi:

$$(6.1) + (6.2) + (6.3) = 893.954.900 \text{ đ} \quad (6)$$

7. Kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng:

$$(6) \times 2\% = 893.954.900 \text{ đ} \times 2\% = 17.879.098 \text{ đ} \quad (7)$$

8. Tổng kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ của dự án:

$$(6) + (7) = 893.954.900 \text{ đ} + 17.879.098 \text{ đ} = 911.833.998 \text{ đ}$$

(Bằng chữ: Chín trăm mười một triệu tám trăm ba mươi ba nghìn chín trăm chín tám đồng).

(Kèm theo Danh sách tổng hợp các trường hợp được bồi thường, hỗ trợ).

9. Nguồn vốn để thực hiện chi trả: Từ nguồn kinh phí thực hiện dự án.

10. Tiến độ thực hiện Phương án: Theo quy định của pháp luật.

Điều 2. UBND xã Tứ Dân có trách nhiệm:

- Thông báo công khai cho người đang sử dụng đất biết căn cứ thu hồi đất; mức bồi thường, hỗ trợ và tiến độ thực hiện dự án được phê duyệt tại Điều 1, tiếp dân và giải thích cho các hộ dân có đất bị thu hồi đầy đủ những nội dung đã thông báo.

- Phối hợp các cơ quan liên quan thuộc Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện tổ chức thực hiện chi trả kinh phí đầy đủ, kịp thời. Đồng thời giải quyết các công việc khác liên quan đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khoái Châu, Chủ tịch UBND xã Tứ Dân và các cơ quan khác có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TNMT^H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Xuân Thắng